

**QUY ĐỊNH**

**Mức chi hỗ trợ đào tạo thành viên, lao động tại hợp tác xã nông nghiệp  
và hỗ trợ đưa lao động trẻ về làm việc tại các hợp tác xã nông nghiệp  
giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang**

*(Kèm theo Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022  
của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang)*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng.**

**1. Phạm vi điều chỉnh.**

Quy định mức chi hỗ trợ kinh phí ăn ở cho thành viên, người lao động tại hợp tác xã nông nghiệp tham gia đào tạo và mức hỗ trợ hàng tháng đối với lao động trẻ về làm việc tại các hợp tác xã nông nghiệp.

**2. Đối tượng áp dụng.**

a) Thành viên, người lao động đang làm công tác quản lý, chuyên môn, kỹ thuật, nghiệp vụ tại các hợp tác xã nông nghiệp, Liên hiệp hợp tác xã nông nghiệp (gọi tắt là hợp tác xã nông nghiệp).

b) Lao động trẻ có độ tuổi dưới 40 tuổi, có trình độ tốt nghiệp cao đẳng, đại học, sau đại học về làm việc tại hợp tác xã nông nghiệp.

**Điều 2. Nội dung chi và mức chi; nguồn kinh phí; lập dự toán, phân bổ kinh phí, quản lý và quyết toán kinh phí hỗ trợ.**

**1. Hỗ trợ đào tạo nâng cao năng lực đối với thành viên, người lao động**

a) Chi hỗ trợ kinh phí ăn ở cho học viên tham dự khóa đào tạo. Mức hỗ trợ bằng 1,5 lần mức lương tối thiểu vùng/01 khóa đào tạo.

b) Trường hợp khóa đào tạo có thời gian dưới 01 tháng thì thực hiện hỗ trợ theo số ngày thực tế tham gia khóa đào tạo (26 ngày/01 tháng), được tính như sau: Số tiền hỗ trợ = số ngày thực tế x 1,5 lần mức lương tối thiểu vùng ÷ 26 ngày.

2. Hỗ trợ đưa lao động trẻ về làm việc tại các hợp tác xã nông nghiệp: Chi hỗ trợ hàng tháng cho lao động trẻ về làm việc tại các hợp tác xã nông nghiệp. Mức hỗ trợ bằng 1,5 lần mức lương tối thiểu vùng, hỗ trợ tối đa 03 năm/người, tối đa 02 người/hợp tác xã nông nghiệp/năm.

3. Nguồn kinh phí: Kinh phí thực hiện hỗ trợ đào tạo và đưa lao động trẻ về làm việc tại các hợp tác xã nông nghiệp từ nguồn ngân sách tỉnh.

**4. Lập dự toán, phân bổ kinh phí, quản lý và quyết toán kinh phí hỗ trợ.**

a) Lập dự toán: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện hỗ

trợ đào tạo thành viên, lao động tại các hợp tác xã nông nghiệp và đưa lao động trẻ về làm việc tại các hợp tác xã nông nghiệp, tổng hợp chung trong dự toán ngân sách hàng năm của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, gửi Sở Tài chính thẩm định, tổng hợp trình cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định.

b) Phân bổ kinh phí: Căn cứ dự toán được giao thực hiện hỗ trợ đào tạo thành viên, lao động tại các hợp tác xã nông nghiệp và đưa lao động trẻ về làm việc tại các hợp tác xã nông nghiệp; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch hỗ trợ kinh phí thực hiện và tổng hợp chung vào báo cáo quyết toán ngân sách hàng năm của đơn vị, gửi Sở Tài chính để tổng hợp chung vào báo cáo quyết toán ngân sách địa phương theo quy định.

c) Quản lý và quyết toán kinh phí: Việc quản lý, sử dụng, thanh toán và quyết toán kinh phí chi hỗ trợ đào tạo thành viên hợp tác xã nông nghiệp và chi hỗ trợ đưa lao động trẻ về làm việc tại các hợp tác xã nông nghiệp thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản quy phạm pháp luật về chế độ kế toán ngân sách nhà nước.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện.**

Khi các văn bản quy định về chế độ, định mức chi dẫn chiếu để áp dụng tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.